TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 07/2017/QĐST- KDTM	*Cầu Giấy, ngày 27 tháng 04 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH V đối với tài sản thế chấp vì các bên đã tự giải quyết;
- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm về thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng thụ lý số: 06/2016/ TLST - KDTM ngày 19/01/2016.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Một thành viên V

Trụ sở tại: Số 22 phố H, phường L, quận H, thành phố H

Do ông Bùi Xuân P và ông Hoàng Thái S - làm đại diện theo ủy quyền

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần xây dựng T

Trụ sở tại: Phòng 419 nhà A tập thể N, phường N, quận C, thành phố H.

Do ông Vũ K - Giám đốc làm đại diện theo pháp luật

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1944

2/ Anh Vũ P, sinh năm: 1979

3/ Anh Vũ K, sinh năm: 1981

4/ Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1981

5/ Chị Lưu Thị Thanh B, sinh năm: 1990

Cùng trú tại: số 33 ngõ x đường C, phường C, quận B, thành phố H.

Bà Nguyễn Thị K, anh Vũ P, chị Nguyễn Hồng N, chị Lưu Thanh B ủy quyền cho anh Vũ K.

6/ Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B

Do ông Nguyễn Hồng H, Chủ tịch làm đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần Xây dựng T phải thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên V toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản tiền phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 250713-515555-01-SME ngày 31/07/2013, Hợp đồng tín dụng số: 030413-515555-01-SME ngày 05/04/2013 và các Khế ước nhận nợ, tạm tính đến ngày 19/04/2017 là:

Nợ gốc: 4.800.000.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 108.889.779 đồng.

Lãi quá hạn: 2.609.569.898 đồng.

Công ty TNHH Một thành viên V đồng ý miễn toàn bộ tiền phạt chậm trả (tạm tính đến ngày 19/04/2017) cho Công ty cổ phần xây dựng T là 1.073.811.072 đồng.

Như vậy tổng số tiền Công ty cổ phần xây dựng T phải thanh toán là: 7.518.459.677 đồng *(bẩy tỉ, năm trăm mười tám triệu, bốn trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm bẩy mươi bẩy đồng)*.

- Thời han thanh toán: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 27/04/2017, Công ty cổ phần xây dựng T phải thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên V toàn bộ số tiền nêu trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 19/04/2017 với mức lãi suất 15%/năm tính trên số nợ gốc cho đến ngày thực tế thanh toán hết khoản nợ

- Hết thời hạn trên Công ty cổ phần xây dựng T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho toàn bộ số tiền như đã thỏa thuận thì Công ty TNHH Một thành viên V có quyền: Yêu cầu Công ty cổ phần xây dựng T phải thanh toán ngay toàn bộ khoản nợ; Yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp sau để xử lý thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 212, Tờ bản đồ số 55, xóm x, xã C, huyện T (nay là phường C, quận B), thành phố Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Vũ Q và vợ là bà Nguyễn Thị K (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số: BC154680 do UBND huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 06/12/2010), đã được thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 93/2011 ngày 24/01/2011.

- Trường hợp Tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần Xây dựng T, đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại các tài sản

thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Xây dựng T để trả nợ cho Công ty TNHH Một thành viên V.

- Đình chỉ việc giải quyết đối với tài sản thế chấp là quyền đòi nợ đối với Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B do nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện.

- Án phí: Công ty cổ phần xây dựng T phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 57.759.000 đồng.

Công ty TNHH Một thành viên V không phải nộp án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.508.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Theo Biên lai thu số 421 ngày 21/12/2015).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *VKSND quận Cầu Giấy*
- *Tòa án NDTP Hà Nội*
- *Chi cục THADS Cầu Giấy*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân